

Bản án số: 28/2022/HS-PT
Ngày 26-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thư

Bà Lê Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tình-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Vang-Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 04 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 18/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Đoàn Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đoàn Minh T (tên gọi khác: **Mập**), sinh năm 2001 tại Bình Phước.

Nơi cư trú tại địa chỉ: Ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị N; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/04/2022 cho đến nay “có mặt”.

Bị hại: Anh **Lâm Văn T**, sinh năm 1983

Nơi cư trú tại địa chỉ: Khu phố 2, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 06/4/2021, sau khi hát Karaoke xong, bị cáo Đoàn Minh T cùng anh Trương Tấn T, chị Lưu Thị Ánh L, anh Lê Thanh D, anh Nguyễn Văn Thanh V, chị Trịnh Thị Kim L, anh T và người tên H (không rõ lai lịch) đi về nhà bằng xe mô tô. Khi cả nhóm đi đến đoạn đường ĐT741 thuộc khu phố T, phường T thì gặp anh Lê Văn T đang đi chiều ngược lại. Tại đây, chị L và anh T có dừng lại, nói chuyện cự cãi với nhau về việc anh T nói xấu chị L và chị L có tát anh T 02 cái. Khi bị chị L đánh, anh T định đánh lại nhưng anh T ôm cổ đè xuống đất, anh D, chị L sử dụng gậy 03 khúc đánh nhưng không gây thương tích, và được chị L can ra và anh T điều khiển xe rời đi. Trước khi đi, anh T có nói lại là “*H là người nói xấu L*”. Do vậy, nhóm của chị L đi đến nhà chị Võ Lệ H ở khu phố T, phường T, thành phố Đ để nói chuyện làm rõ việc chị H có nói xấu chị L hay không. Sau khi gặp nhóm của chị L thì chị H gọi điện thoại cho chị Phan Thị Thuỳ L đến đón chị H để đi ra địa điểm khác nói chuyện với chị L. Trong lúc chị H đang nói chuyện với chị Thuỳ L thì bị cáo Đoàn Minh T chở chị L đi về nhà chồng của chị L là anh Đào Văn L để lấy hung khí. Do anh L đã đi tù nên chị L qua gặp bà Đào Thị L ở khu phố T, phường T, thành phố Đ (mẹ chồng) ở gần đó để lấy chìa khoá. Sau đó, chị L nói chuyện với mẹ chồng còn bị cáo vào nhà lấy 02 con dao tự chế dài khoảng 50cm mang theo để phòng thân. Lúc này, bị cáo để 02 con dao trước бага xe rồi chở chị L quay lại nhà của chị H. Sau khi được chị H gọi, chị Thuỳ L điều khiển xe mô tô đón chị H đi trước và chị H có nói nhóm của chị L đến ngã ba vườn điều thuộc khu xóm Miên tại địa chỉ khu phố T, phường T để nói chuyện, giải quyết. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/4/2021, nhóm của chị L đi theo đến nơi thì thấy anh T cầm theo 01 cây gậy đứng chờ cùng với chị Thuỳ L và chị H. Khi thấy nhóm của chị L đến, anh T bức tức việc bị anh T đánh lúc nãy nên anh T cầm gậy gỗ đuổi đánh anh Tài thì anh T bỏ chạy nên anh T không đuổi kịp. Thấy vậy, anh D lấy 02 con dao trên xe của bị cáo cầm để phòng thân rồi quay lại đứng nói chuyện với các chị H, L. Quá trình nói chuyện thì bị cáo, anh V, chị L có to tiếng cãi nhau với chị H rồi bị cáo cầm dao chỉ vào mặt chị H. Thấy vậy nên bị hại anh Lâm Văn T (là bạn của các chị L, H cũng đang có mặt tại đây) đã giật cây gỗ từ anh T chạy lại đánh vào người bị cáo. Do vậy, bị cáo có lấy tay phải đỡ đồng thời dùng tay trái đang cầm con dao chém chéo từ trên xuống dưới, từ trái qua phải trúng 01 nhát vào ngực phải của bị hại, tiếp đó bị cáo tiếp tục chém 01 nhát từ trái qua phải trúng tay trái của bị hại khiến bị hại gục xuống, bị cáo bỏ chạy khỏi hiện trường. Sau đó, ngày 08 tháng 4 năm 2021, bị cáo ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 2271/C09B ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố

Hồ Chí Minh kết luận: “*Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của anh Lâm Văn T là: 32%.*”

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đoàn Minh T phạm tội cố ý gây thương tích. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Minh T 04 (bốn) năm tù; thời hạn tù kể từ ngày 09/4/2021; ngoài ra còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 02 tháng 2 năm 2022, bị cáo Đoàn Minh T có đơn kháng cáo yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo đều trong phạm vi và hạn luật định nên được xem xét giải quyết. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm thể hiện như sau: Đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Minh T, giảm hình phạt cho bị cáo trong phạm vi từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Đoàn Minh T đã hoàn toàn thừa nhận việc phạm tội và hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã xác định. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c, khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo về việc yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đoàn Minh T, thấy rằng: Bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục, bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại anh Lâm Văn T số tiền 172 triệu đồng, hơn nữa bị hại cũng có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Do bị cáo có rất nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo Điều 54 của Bộ luật Hình sự là cũng có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, trong Vụ án này cần phải thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Minh T được diễn ra khi đang trong tình trạng mâu thuẫn, căng thẳng giữa bị cáo và chị Võ Lệ H với nhau thì bị hại anh Lâm Văn T có mặt tại đó không tiến hành can ngăn mà bị hại lại có hành vi chửi thề đồng thời sử dụng cây gậy đánh trúng vào người của bị cáo trước thì mới

dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo đối với bị hại nên bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ án nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không nhận thấy nên không nhận định về tình tiết này là có thiếu sót và xử phạt bị cáo 04 năm tù là chưa tương xứng, chưa phù hợp với nguyên nhân, điều kiện và hoàn cảnh phạm tội của bị cáo; hơn nữa, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tuổi đời còn trẻ, lần đầu phạm tội; do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo 01 năm 06 tháng tù, còn lại 02 năm 06 tháng tù là tương xứng, phù hợp mà vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đoàn Minh T và đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đoàn Minh T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

Chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đoàn Minh T,

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ về hình phạt.

2. Tuyên bố bị cáo Đoàn Minh T phạm tội cố ý gây thương tích.

3. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Đoàn Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/4/2021.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đoàn Minh T không phải chịu.

5. Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Tòa án nhân dân thành phố Đ;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ;
- Chi cục Thi hành án Dân sự TP. Đ;
- Công an thành phố Đ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Công thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Nhân